

TỜ TRÌNH

Về việc: “ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị
Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự, ban hành ngày 11/02/2022 (có hiệu lực từ ngày 01/03/2022);
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 19 tháng 5 năm 2021;
- Căn cứ Quy chế Quản trị Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 08/2021/QĐ-HĐQT ngày 19/5/2021 của Hội đồng Quản trị Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị công ty ngày 31/3/2022 phê duyệt nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty và Quy chế quản trị của công ty, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Hiện tại, Công ty đã đăng ký hủy tư cách hoạt động của Công ty đại chúng và không chịu sự điều chỉnh theo quy định của Luật chứng khoán 2019. Để hoạt động của Công ty hiệu quả, đúng với mô hình hoạt động của loại hình Công ty cổ phần, tuân thủ quy định Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Doanh nghiệp đang có hiệu lực thi hành, nên có một số nội dung của Quy chế quản trị của Công ty sẽ không còn được áp dụng, phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp quy định của pháp luật hiện hành và một số nội dung đã sửa đổi trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Hội đồng quản trị Công ty đã soạn thảo, xây dựng bản dự thảo Quy chế quản trị Công ty sửa đổi bổ sung, cụ thể:

1. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 1-về căn cứ pháp lý, cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành

2. Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự

3. Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày .../.../2022.

2. Sửa đổi tên Điều 2 từ “ Giải thích thuật ngữ” thành “ Giải thích từ ngữ” và sửa đổi một số nội dung cho phù hợp với Điều 1-Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

Xóa bỏ điểm g và điểm h trong khoản 7.

7. "Người có liên quan" là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây:

a. Công ty mẹ, người quản lý và người đại diện theo pháp luật của công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ;

b. Công ty con, người quản lý và người đại diện theo pháp luật của công ty con;

c. Cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua sở hữu, thuê mua cổ phần, phần vốn góp hoặc thông qua việc ra quyết định của công ty;

d. Người quản lý doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật, Kiểm soát viên;

đ. Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty, người đại diện theo pháp luật, Kiểm soát viên và cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối;

e. Cá nhân là người đại diện theo ủy quyền của công ty, tổ chức quy định tại Điều lệ công ty;

f. Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của Công ty;

Xóa bỏ nội dung Khoản 15

3. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 6 –Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cho phù hợp với Khoản 1 và Khoản 2- Điều 141 Luật doanh nghiệp 2020.

3. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.

5. Công ty phải lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Sửa đổi, bổ sung nội dung một số nội dung tại Điều 7 –Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông, cho phù hợp với số thứ tự Điều trong Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

Sửa đổi điểm b- Khoản 4:

Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 05 % tổng số cổ phần phổ thông theo quy định tại Điều 11 - Điều lệ Công ty.

5. Sửa đổi, bổ sung nội dung một số nội dung tại Điều 8- Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông, cho phù hợp với số thứ tự Điều trong Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

Sửa đổi mục 1.3 –Khoản 1

1.3 Đại hội đồng cổ đông đủ điều kiện để tiến hành họp khi đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 31 Điều lệ Công ty.

Sửa đổi Khoản 2

2. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều 32 Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

6. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 9- Cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu cho phù hợp với số thứ tự Điều trong Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

Sửa đổi khoản 2

2. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 4- Điều 34 - Điều lệ công ty.

7. Sửa đổi tên Điều 10 từ: “Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 132 Luật doanh nghiệp)” thành “Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông”.

8. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 11- Tổ chức đại hội trực tuyến, cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2020 và thực tế công ty không còn hoạt động với tư cách công ty đại chúng.

2. Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm thực hiện thủ tục lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, gửi thư mời họp, gửi tài liệu họp và các công việc khác theo quy định tại Điều lệ như thủ tục của đại hội trực tiếp.

9. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 15- Lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông cho phù hợp với Điều 150- Luật doanh nghiệp 2020, khi công ty không còn hoạt động với tư cách công ty đại chúng và Điều 7- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư, ban hành ngày 11/02/2022 (có hiệu lực ngày 01/03/2022).

Sửa đổi điểm i- khoản 1:

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

Sửa đổi khoản 3

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty

10. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 16- Công bố nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông cho phù hợp với Khoản 5- Điều 148- Luật Doanh nghiệp 2020 và phù hợp việc công ty không còn hoạt động với tư cách công ty đại chúng.

Nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nghị quyết/quyết định được thông qua, việc gửi nghị quyết/quyết định có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

11. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 17- Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức cuộc họp trực tuyến để phù hợp với Điều 7- Luật sửa đổi bổ sung một số

điều của Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư, ban hành ngày 11/02/2022 (có hiệu lực ngày 01/03/2022)

Sửa đổi khoản 3

3. Trừ các trường hợp quy định tại Khoản 1 - Điều 34 - Điều lệ công ty và Khoản 9 - Điều 18 quy chế này. Nghị Quyết của đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp trực tuyến khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trực tuyến tán thành.

12. Sửa đổi một số nội dung Điều 18- về việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, để phù hợp với Điều 149- Luật doanh nghiệp 2020.

Sửa đổi khoản 2

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 - Điều 35 - Điều lệ công ty.

Sửa điểm g- Khoản 3

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Sửa đổi khoản 7:

7. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

13. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 19- Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, cho phù hợp với Điều 156- Luật Doanh nghiệp 2020.

Xóa bỏ nội dung Khoản 5 và khoản 6 và khoản 7. Do đó, Điều 19 còn 04 khoản và không sửa đổi nội dung của 04 khoản này.

14. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 20 –Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị cho phù hợp với thứ tự Điều trong Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

Sửa đổi khoản 4:

4. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị, được theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Khoản 4 - Điều 34- Điều lệ công ty.

15. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 22- Cuộc họp Hội đồng quản trị, cho phù hợp với Điều 167- Luật Doanh nghiệp 2020.

Sửa đổi điểm d- Khoản 9:

d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Khoản 2- Điều 167 Luật Doanh nghiệp thành viên đó không có quyền biểu quyết.

Sửa đổi điểm a- Khoản 10

10. Nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị:

a. Cuộc họp Hội đồng quản trị có thể có một số hoặc toàn bộ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định trong luật Doanh nghiệp và tại khoản 2 Điều 40 của Điều lệ công ty.

Sửa đổi Khoản 13:

13. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền dự họp và biểu quyết cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Bổ sung nội dung Khoản 15. Về việc gửi ý kiến hoặc biểu quyết qua zalo điểm c:”

c. Trong trường hợp khẩn cấp hoặc theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh, Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến nhanh các thành viên Hội đồng quản trị (tính chất của việc lấy ý kiến biểu quyết sẽ được ghi trên phiếu). Các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm xem xét và quyết định nội dung biểu quyết và gửi ý kiến biểu quyết về công ty theo các hình thức sau:

“- Zalo: Trường hợp biểu quyết qua zalo thì người biểu quyết phải gửi ý kiến biểu quyết bằng zalo chính thức của mình vào zalo chính thức của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc nhóm zalo khác do Hội đồng quản trị thông báo vào từng thời điểm”

16. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 23- Biên bản và nghị quyết họp Hội đồng quản trị
Sửa đổi khoản 1

1. Biên bản họp Hội đồng quản trị:

Sửa đổi khoản 4

Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi cùng thời điểm và cùng phương thức đến các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc Công ty cùng các thành viên khác có liên quan của công ty chậm nhất ba (03) ngày làm việc kể từ ngày các thành viên Hội đồng quản trị dự họp ký đầy đủ vào biên bản.

17. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 25- Ứng cử và bầu Kiểm soát viên cho phù hợp với thứ tự Điều trong Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

Sửa đổi khoản 3

3. Cách thức bầu Kiểm soát viên được theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Khoản 4 Điều 34 Điều lệ công ty.

18 . Sửa đổi một số nội dung tại Điều 31- về Giám đốc công ty, để phù hợp với nội dung Điều 46- Điều lệ sửa đổi, bổ sung

Sửa nội dung Khoản 2

2. Giám đốc Công ty là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao:

19. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 32-Ủy quyền, ủy nhiệm, để phù hợp với Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

Sửa nội dung Khoản 1

1. Giám đốc có thể có quyền ủy quyền, ủy nhiệm cho người quản lý Doanh nghiệp hoặc Phó giám đốc hoặc những người có chức danh điều hành khác trong công ty thay mặt mình thi hành một số nhiệm vụ của Công ty bằng văn bản, nhưng Giám đốc phải chịu trách nhiệm pháp lý trước sự ủy quyền, ủy nhiệm.

20. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 34- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm cán bộ điều hành công ty

Xóa bỏ điểm b- khoản 2

Bổ sung thêm điểm g- khoản 2

g. Khả năng tìm việc cho Công ty

Xóa bỏ điểm b- Khoản 3.1 và điểm b- khoản 3.2

21. Sửa đổi tên Điều 35 từ “trách nhiệm của cán bộ quản lý công ty” thành “ Trách nhiệm và nghĩa vụ của cán bộ quản lý công ty”

Bổ sung thêm điểm e- khoản 1:

e. Tìm việc cho Công ty

22. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 41- Nghĩa vụ công bố thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty

Xóa bỏ Khoản 3 và khoản 4

23. Xóa bỏ toàn bộ nội dung Điều 42. Do đó, từ Điều 43- Quy chế cũ, sẽ trở thành Điều 42 Quy chế sửa đổi, bổ sung mới.

24. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 42 Quy chế sửa đổi- Tổ chức công bố thông tin, để phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty

Sửa đổi điểm d- Khoản 2

d. Chịu trách nhiệm định kỳ công bố các thông tin của Công ty với cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

25. Sửa đổi một số nội dung tại Điều 44 Quy chế sửa đổi- Thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế.

Quy chế quản trị công ty được Hội đồng quản trị xây dựng, sửa đổi, bổ sung, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

26. Sửa đổi thời điểm có hiệu lực của Quy chế tại Điều 45

1. Quy chế này được sửa đổi, bổ sung ngày....tháng.... năm 2022 có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký quyết định phê duyệt Quy chế sửa đổi, bổ sung.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông dự ĐHĐCĐ 2022;

- Các thành viên HĐQT và BKS

- Lưu (P.TH-TCHC-18-2022;

TCHC-52-2022)



ĐẶNG VĂN CHÂU